

Số: 30/2007/NQ-HĐND

Vũng Tàu, ngày 14 tháng 12 năm 2007

NGHỊ QUYẾT

**Về phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội
của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu năm 2008**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU
KHÓA IV, KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Sau khi xem xét các Báo cáo của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các cơ quan tư pháp; Báo cáo thẩm tra của các ban Hội đồng nhân dân tỉnh; các ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tại Kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí với Báo cáo số 85/BC-UBND, ngày 05/12/2007 của UBND tỉnh về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2007 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2008; Báo cáo số 84 /BC-UBND, ngày 04/12/2007 của UBND tỉnh về ước thực hiện dự toán thu, chi ngân sách năm 2007 và xây dựng dự toán thu, chi ngân sách năm 2008 và Báo cáo số 87/BC-UBND, ngày 05/12/2007 của UBND tỉnh về ước thực hiện đầu tư XDCB năm 2007 và kế hoạch đầu tư XDCB năm 2008.

Điều 2. Tiếp thu các báo cáo thẩm tra của các ban Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các đại biểu tại kỳ họp, Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định những nội dung cơ bản sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 2007

Năm 2007, Tỉnh đã tập trung chỉ đạo điều hành và tăng cường công tác quản lý nhà nước đã đạt được một số kết quả khả quan, hầu hết các chỉ tiêu kinh tế - xã hội đều đạt và vượt kế hoạch đề ra: Tổng sản phẩm trong nước (GDP) tăng trưởng khá so cùng kỳ, nhiều sản phẩm đạt kế hoạch khá cao, tỷ lệ lấp đầy các khu công nghiệp nhanh hơn, có nhiều dịch vụ mới như dịch vụ cảng, dịch vụ bảo hiểm ngân hàng tăng khá so cùng kỳ. Nhiều dự án cảng được khởi công xây dựng. Có nhiều dự án đầu tư trong và ngoài nước có quy mô vốn lớn được cấp phép đầu tư. Thị trường xuất khẩu được mở rộng, kim ngạch xuất khẩu tăng cao, đặc biệt là ở các doanh nghiệp FDI. Công tác quy hoạch, quản lý đất đai môi trường được quan tâm. Các chương trình, đề án kinh tế, xã hội được triển khai tích cực. Vốn ngân sách đầu tư cho các dự án được điều hòa hợp lý và đã giải ngân theo kế hoạch. Các chương trình y tế được thực hiện

điều hòa hợp lý và đã giải ngân theo kế hoạch. Các chương trình y tế được thực hiện tốt, đảm bảo nhu cầu chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Công tác giảm nghèo được triển khai tích cực: giảm tỷ lệ hộ nghèo đạt kế hoạch đề ra. Học sinh nghèo được miễn thu học phí, đã xây dựng mô hình khuyến nông, ngư, dạy nghề cho người nghèo, giảm tỉ lệ hộ nghèo đạt kế hoạch đề ra. An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Công tác cải cách hành chính triển khai đồng bộ theo mô hình một cửa. Việc tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật về phòng chống tham nhũng, lãng phí, khiêu nại, tố cáo được các cấp ủy, chính quyền đặc biệt quan tâm, công tác thanh tra, kiểm tra được tăng cường.

Tuy nhiên, do tốc độ thu hút đầu tư tăng nhanh, các quy hoạch tổng thể, quy hoạch xây dựng và quy hoạch kế hoạch sử dụng đất chưa đáp ứng yêu cầu đầu tư các dự án trong và ngoài nước. Vốn đền bù giải tỏa tuy đã được sử dụng từ nguồn ứng trước tiền thuê đất trong nhiều năm nhưng vẫn còn hạn chế, làm chậm tiến độ triển khai một số dự án. Về đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước, xây dựng cơ bản trong những tháng đầu năm giải ngân chậm, một số công trình triển khai chậm và kéo dài không đảm bảo tiến độ do giá vật tư tăng cao và công tác đền bù giải tỏa còn nhiều. Một số doanh nghiệp sản xuất gây ô nhiễm môi trường, các nhà máy rác thải trên địa bàn triển khai đầu tư chậm. Cơ sở dạy nghề chưa đáp ứng yêu cầu. Chỉ tiêu đào tạo nghề dài hạn đạt thấp, chất lượng lao động và giải quyết việc làm chưa cao. Chưa đạt mục tiêu kiềm chế, giảm tai nạn giao thông so năm 2006.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2008

A - Mục tiêu tổng quát:

Năm 2008 là năm bản lề có ý nghĩa quan trọng đối với việc thực hiện các chỉ tiêu của kế hoạch 5 năm 2006-2010, do đó cần bố trí các chỉ tiêu của kế hoạch năm 2008 với mức cao hơn dự kiến, phấn đấu 3 năm 2006 - 2008 đạt từ 60% trở lên chỉ tiêu của kế hoạch 5 năm 2006-2010.

B - Các chỉ tiêu chủ yếu:

1) Các chỉ tiêu về kinh tế (trừ dầu):

-- Tốc độ tăng trưởng (GDP) tăng 20,23%. GDP bình quân đầu người 3.864 USD.

- Cơ cấu kinh tế: Công nghiệp 66,07% - Dịch vụ 29,26% - Nông nghiệp 4,67%.

- Giá trị sản xuất công nghiệp tăng 23,73%.

- Tổng doanh thu thương mại - dịch vụ tăng 23,5%; trong đó thương mại tăng 25,52%, dịch vụ tăng 18,68%, riêng dịch vụ du lịch tăng 14,37%, dịch vụ dầu khí tăng 18,29%, dịch vụ cảng tăng 21,96%.

- Giá trị xuất khẩu khoảng 867,4 triệu USD tăng 15,1%, trong đó hải sản xuất khẩu 215 triệu USD tăng 3,4%.

- Giá trị nhập khẩu tăng 9,86%.

- Giá trị sản xuất nông nghiệp tăng 7,64%. Giá trị sản xuất lâm nghiệp tăng 4,08%. Giá trị sản xuất ngư nghiệp tăng 5,09%, trong đó khai thác tăng 4,51%; nuôi trồng tăng 12,41%.

2) Thu chi ngân sách: Thu nội địa 14.008,5 tỷ đồng, tăng 20,63% so với năm 2007. Tổng chi ngân sách 4.356,06 tỷ đồng, giảm 2,42% so với năm 2007.

3) Vốn đầu tư phát triển: Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội 17.030 tỷ đồng, tăng 23,15% so với năm 2007, trong đó vốn ngân sách đầu tư 2.229,567 đồng, tăng 4,02% so với năm 2007.

- Vốn đầu tư nước ngoài: thu hút và cấp giấy chứng nhận đầu tư mới cho 16 dự án, với tổng vốn đầu tư là 2.800 triệu USD.

- Vốn đầu tư trong nước: cấp giấy chứng nhận đầu tư cho 09 dự án đầu tư với tổng vốn đầu tư đăng ký 3.025 tỷ đồng.

4) Các chỉ tiêu về văn hóa - xã hội:

- Mức giảm tỷ lệ sinh bình quân trong năm 0,03%;

- Khám chữa bệnh 1,7 triệu lượt người, giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi còn suy dinh dưỡng 16%;

- Huy động cháu đi nhà trẻ trong độ tuổi 17% và đi mẫu giáo 69%, số học sinh phổ thông đầu năm học 194.400 học sinh;

- Giải quyết việc làm cho 32.000 người, trong đó tạo việc làm mới cho 15.000 người; đào tạo nghề cho 23.000 người, nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo lên 45%;

- Thoát nghèo cho 10.500 hộ, tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn của tỉnh 10,77%;

- Mức hưởng thụ văn hóa 29,5 lần/người, tỷ lệ dân số luyện tập TDTT thường xuyên 23%; tỷ lệ số hộ được xem truyền hình 98%; tỷ lệ dân số nông thôn được dùng điện 97%;

- Chương trình mục tiêu Quốc gia: bố trí 61,9 tỷ đồng, trong đó 31,9 tỷ đồng từ nguồn vốn Trung ương và 30 tỷ đồng nguồn vốn của địa phương;

- Thực hiện các chỉ tiêu về phòng chống HIV/AIDS như sau:

+ 100% huyện, thị, thành phố, phường, xã, thị trấn đưa hoạt động chống HIV/AIDS thành một trong các mục tiêu ưu tiên của chương trình phát triển kinh tế xã hội hàng năm;

+ Không chế tỷ lệ nhiễm HIV/AIDS trong cộng đồng dân cư dưới 0,3%;

+ Nâng cao hiểu biết của người dân về dự phòng lây nhiễm HIV/AIDS; 100% khu vực thành thị, 80% khu vực nông thôn hiểu đúng và biết cách dự phòng lây nhiễm HIV/AIDS;

+ 100% cơ sở y tế thực hiện đúng quy định về vô khuẩn, sát khuẩn phòng lây nhiễm HIV/AIDS;

+ Không chế lây nhiễm HIV/AIDS từ nhóm nguy cơ cao ra cộng đồng thông qua việc triển khai đồng bộ các biện pháp can thiệp giảm thiểu tác hại: 100% tiêm chích an toàn và sử dụng bao cao su trong quan hệ tình dục có nguy cơ cao.

5) Các chỉ tiêu về môi trường:

- Tỷ lệ dân cư thành thị được sử dụng nước hợp vệ sinh 99%, dân cư nông thôn 98%.
- Tỷ lệ rác thải sinh hoạt được thu gom xử lý 80%, trong đó tỷ lệ rác thải dầu khí, rác thải nguy hại và chất thải y tế được thu gom xử lý 100%.
- Tỷ lệ độ che phủ cây xanh đạt 42%; tỷ lệ độ che phủ rừng đạt 13,2%.
- Tỷ lệ các cơ sở sản xuất mới xây dựng phải áp dụng công nghệ sạch hoặc trang bị các thiết bị giảm thiểu ô nhiễm, xử lý chất thải đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100%.

6) Các chỉ tiêu về kinh tế có liên quan đến dầu khí:

- Tốc độ tăng trưởng (GDP) tăng 11,47% so với năm 2007.
- Cơ cấu kinh tế trên địa bàn theo hướng tăng nhanh tỷ trọng dịch vụ: Công nghiệp - Xây dựng 74,62%; Dịch vụ 21,88%; Nông nghiệp 3,49%.
- Giá trị sản xuất công nghiệp trên địa bàn tăng 13,06% so với năm 2007.
- Giá trị xuất khẩu trên địa bàn: 6.207 triệu USD, giảm 7,17% so với năm 2007.
- Thu ngân sách từ dầu thô: khoảng 47.660 tỷ đồng, giảm 16,1% so với năm 2007.

C - Các nhiệm vụ giải pháp chủ yếu:

1. Về tăng trưởng kinh tế - xã hội:

a) Về tăng trưởng kinh tế:

- Tạo điều kiện triển khai xây dựng các dự án công nghiệp lớn đã cấp phép để sớm tạo ra năng lực mới, sản phẩm mới bảo đảm tốc độ tăng trưởng. Tăng cường thu hút đầu tư vào khu công nghiệp, cụm công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp đã được quy hoạch;

- Phát triển các lĩnh vực thương mại - dịch vụ, du lịch theo hướng hiện đại hoá, công nghiệp hoá; phát triển mạnh các loại hình và sản phẩm du lịch. Duy trì, tôn tạo, nâng cấp và khôi phục các lễ hội truyền thống mang tính chất văn hoá tín ngưỡng dân gian và các di tích lịch sử văn hoá trọng điểm của tỉnh gắn với khai thác du lịch; tiếp tục xã hội hoá một số chợ, các trung tâm thương mại, thực hiện bình ổn giá thị trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, đảm bảo cung cấp hàng tiêu dùng cho nhân dân;

- Chuẩn bị triển khai thực hiện nâng cấp và xây dựng mới các cảng thủy nội địa, các khu neo đậu tránh trú bão;

- Khẩn trương khảo sát, lựa chọn địa điểm để đầu tư khu chế biến hải sản mới thay thế cho Khu Gò Găng trước đây, chuyển chức năng đảo Gò Găng sang phát triển đô thị và sân bay; lựa chọn đơn vị tư vấn có năng lực kinh nghiệm để lập quy hoạch đảo Gò Găng và có phương án khai thác quỹ đất, tạo vốn đầu tư Khu chế biến hải sản mới thay cho Khu Gò Găng.

- Tiếp tục đầu tư xây dựng các mô hình, điểm trình diễn chuyên giao ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ vào sản xuất nông nghiệp; thực hiện tốt công tác quản lý dư lượng thuốc bảo vệ thực vật đối với rau xanh, triển khai chương trình rau an toàn giai đoạn 2; tăng cường công tác và phòng chống dịch bệnh trong sản xuất

nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản; đưa vào khai thác dự án nuôi tôm Lộc An, tăng cường công tác và phòng chống dịch bệnh trên gia súc, gia cầm, thủy cầm;

- Tiếp tục sắp xếp doanh nghiệp Nhà nước, doanh nghiệp công ích, phát triển kinh tế tập thể.

- Định hướng đầu tư tập trung cân đối hài hoà giữa đầu tư cho phát triển kinh tế và văn hoá-xã hội, giữa công nghiệp và dịch vụ tạo sự phát triển bền vững.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát tiến độ xây dựng các cảng, dự án du lịch đã cấp phép và các công trình trọng điểm

b) Về văn hóa - xã hội:

- Tăng tỷ lệ huy động học sinh đi học đúng độ tuổi; Vận động hiệu quả số người tham gia các lớp phổ cập. Tiếp tục đầu tư xây dựng trường lớp, trang thiết bị dạy và học, đáp ứng đủ nhu cầu học tập. Tiếp tục thực hiện chương trình sữa học đường.

- Thực hiện tốt các chính sách về dân số, tăng cường công tác chăm sóc bảo vệ sức khỏe cho nhân dân, giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi còn suy dinh dưỡng.

- Triển khai, thực hiện đồng bộ Quyết định số 36/2004/QĐ-TTg, ngày 17/3/2004 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược Quốc gia phòng, chống HIV/AIDS ở Việt Nam và tổ chức thực hiện Nghị định số 108/2007/NĐ-CP, ngày 26/6/2007 của Chính phủ Hướng dẫn thực hiện Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) nhằm hạn chế tốc độ lây nhiễm HIV/AIDS trong cộng đồng.

- Chủ động và thường xuyên phòng chống dịch bệnh để bảo đảm không xảy ra dịch bệnh trên địa bàn.

- Khảo sát nhu cầu, đào tạo lao động cung ứng cho các khu công nghiệp, các cụm CN-TTCN, đào tạo ngành nghề theo địa chỉ; khả năng đầu tư phát triển các cơ sở dạy nghề, trường dạy nghề, trường đại học trên địa bàn. Đào tạo chuẩn hoá cán bộ xã, phường và đào tạo nâng cao đối với cán bộ công chức cấp huyện, tỉnh. Đẩy mạnh công tác giải quyết việc làm; huy động nhiều nguồn lực cho hoạt động giảm nghèo. Thực hiện các chính sách nâng cao mức sống cho đồng bào dân tộc như cho vay vốn phát triển sản xuất, hỗ trợ lắp đặt điện kế và xây dựng hố xí hợp vệ sinh.

- Củng cố tổ chức bộ máy, nội dung hoạt động và đầu tư thoả đáng để nâng cao chất lượng sống phát thanh truyền hình.

- Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị của Bộ Chính trị về "Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội".

- Đa dạng các loại hình hoạt động văn hoá nhằm bảo đảm mức hưởng thụ văn hoá cho người dân, nghiên cứu ưu tiên đầu tư trước cơ sở vật chất, con người và kinh phí cho thiết chế văn hoá cấp tỉnh như: Thư viện tỉnh, Nhà Văn hoá và Bảo tàng tỉnh; nâng cao chất lượng chương trình phát thanh truyền hình của địa phương; mở rộng qui mô và nâng cao chất lượng phong trào toàn dân luyện tập thể dục thể thao thường xuyên. Đào tạo vận động viên năng khiếu và vận động viên trẻ để tham gia có hiệu quả các giải thi đấu khu vực, quốc gia và Quốc tế.

- Triển khai có hiệu quả các đề án xã hội hoá về giáo dục, y tế, văn hoá, thể dục thể thao.

- Năm 2008, thực hiện 14 đề tài nghiên cứu khoa học ứng dụng công nghệ; các đề tài dự án tập trung chủ yếu ở các lĩnh vực y tế, nông nghiệp, bảo vệ tài nguyên và môi trường, ứng dụng công nghệ và khoa học xã hội nhân văn. Đẩy mạnh chương trình khoa học công nghệ hỗ trợ doanh nghiệp và áp dụng ISO hành chính công.

c) Quản lý quy hoạch - Đất đai - Môi trường:

- **Về quy hoạch:** triển khai thực hiện quy hoạch điều chỉnh sử dụng đất đến năm 2010 và đề án phát triển các khu công nghiệp. Rà soát điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh đến năm 2020; quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2006-2010 để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong năm 2008. Điều chỉnh quy hoạch khai thác khoáng sản. Tiếp tục rà soát điều chỉnh trình duyệt các quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội huyện, thị xã, thành phố, các quy hoạch Côn Đảo theo đề án tại Quyết định 264/2004/QĐ-TTg. Đồng thời hoàn chỉnh và phê duyệt các quy hoạch xây dựng vùng tỉnh đến năm 2025, điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng đô thị Phú Mỹ và quy hoạch chi tiết xây dựng đảo Long Sơn, Gò Găng. Xây dựng và hoàn chỉnh Đề án xây dựng và phát triển thành phố Vũng Tàu, đô thị mới Phú Mỹ, đô thị mới Long Hải đến năm 2015 và định hướng đến 2020. Triển khai kế hoạch xây dựng và phát triển đô thị Phước Hải, Bình Châu, Hồ Tràm. Quy hoạch khu đất mới cho chế biến hải sản tập trung, trình HĐND tỉnh thông qua trong kỳ họp thứ 10.

-- **Về Đất đai:** hoàn tất việc giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh đối với các tổ chức và cá nhân có đầy đủ, thủ tục, hồ sơ. Tăng cường công tác quản lý khoáng sản trên địa bàn tỉnh; rà soát việc sử dụng đất đai đã giao cho các dự án, có biện pháp kiên quyết thu hồi đất đối với các dự án quá thời gian quy định của pháp luật mà không triển khai thực hiện hoặc sử dụng đất lãng phí, không hiệu quả, để giới thiệu cho các nhà đầu tư mới có năng lực, kinh nghiệm hơn. Thu hồi các quyết định thu hồi đất để thực hiện các dự án nay xét thấy không khả thi. Tập trung xử lý các vụ việc tranh chấp đất đai lâm nghiệp, khu bảo tồn, lấn chiếm đất quốc phòng.

- **Về môi trường:** tăng cường công tác bảo vệ và cải thiện môi trường, tăng cường xử lý các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; tiến tới kiểm tra tất cả các nhà máy sản xuất, hộ sản xuất các mặt hàng gây ô nhiễm (chế biến hải sản, thực phẩm, cao su và các ngành công nghiệp khác); giải quyết dứt điểm tình trạng ô nhiễm môi trường khu chế biến hải sản Láng Cát – Long Sơn; tiếp tục kiến nghị Trung ương xử lý ô nhiễm môi trường của tuyến sông Thị Vải phục vụ cho việc phát triển hệ thống cảng. Hoàn thành đưa vào sử dụng các dự án chôn lấp và xử lý rác thải tại TP Vũng Tàu và huyện Tân Thành. Khởi công xây dựng dự án xử lý nước thải TP Vũng Tàu, hạ tầng khu xử lý chất thải Tóc Tiên – Tân Thành, sớm giải quyết các thủ tục đầu tư cho các dự án trong và ngoài nước đầu tư xử lý rác thải tại khu này. Kiểm tra việc đầu tư các khu xử lý nước thải tập trung trong các khu công nghiệp. Đảm bảo chi cho sự nghiệp bảo vệ môi trường không dưới 1% tổng chi ngân sách của tỉnh.

d) Về đầu tư phát triển:

- **Đầu tư XDCB từ nguồn vốn ngân sách:** Tiếp tục soát xét lại vốn và danh mục công trình chuẩn bị đầu tư năm 2008; đầu tư hài hòa giữa hạ tầng kinh tế, hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội; gắn tăng trưởng với phát triển bền vững, gắn phát triển kinh tế với phát triển văn hóa – xã hội và bảo vệ môi trường, chú ý đầu tư các thiết chế văn hóa cấp tỉnh. Tính toán, khai thác thêm các nguồn vốn khác ngoài nguồn vốn ngân sách để đầu tư phát triển như: vốn quỹ đất, ODA, BOT, BT, FDI... Đặc biệt tối đa hoá giá trị quỹ đất công theo hình thức đấu giá để tạo vốn XDCB, nhất là những diện tích có vị trí sinh lợi cao. Các công trình trọng điểm, công trình lớn của Tỉnh cần lựa chọn kỹ đơn vị tư vấn giám sát, những đơn vị được chọn phải có năng lực, kinh nghiệm và trách nhiệm hoặc thuê tư vấn nước ngoài; riêng công trình Trung tâm hành chính chính trị tỉnh tại Bà Rịa cần thuê tư vấn giám sát nước ngoài.

Nguyên tắc bố trí vốn: Bố trí đủ vốn để thanh toán khối lượng các dự án đã hoàn thành và các dự án chuyển tiếp, bảo đảm dự án nhóm C không quá 2 năm, nhóm B không quá 4 năm. Số vốn còn lại mới bố trí cho các công trình khởi công mới có đủ thủ tục theo thứ tự ưu tiên như sau: đảm bảo vốn đầu tư cho giáo dục, y tế, thiết chế văn hóa và các lĩnh vực xã hội, ưu tiên đầu tư đủ nhu cầu phòng học cho học sinh; các công trình trọng điểm theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần IV; các dự án tái định cư, hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội cần thiết khác.

Đối với một số dự án cấp bách cần thiết phải khởi công sớm nhưng chưa có vốn bố trí trong kế hoạch năm 2008, theo đề nghị của UBND tỉnh tại Báo cáo số 87/BC-UBND ngày 05/12/2007, khi các dự án này có đủ thủ tục và mặt bằng thi công thì UBND tỉnh xem xét cho tổ chức đấu thầu theo phương thức nhà thầu ứng trước vốn thi công, ngân sách tỉnh sẽ bố trí thanh toán trong kế hoạch năm 2009.

- **Về thu hút đầu tư trong và ngoài nước:** tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính để hỗ trợ nhà đầu tư, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện dự án đã cấp phép và thu hút dự án mới; tập trung rà soát các dự án đầu tư trong nước đã khởi công xây dựng từ trước ngày Luật Đầu tư có hiệu lực nhưng không triển khai đúng theo tiến độ và không có kế hoạch, vốn để triển khai tiếp, đồng thời kiên quyết xử lý theo quy định của các Luật Đầu tư, Luật Đất đai; ưu tiên thu hút đầu tư các dự án dịch vụ, thương mại, du lịch, hàng hải và nhà ở phục vụ dân sinh và các dự án trường dạy nghề, góp phần tăng tỉ trọng dịch vụ trong cơ cấu kinh tế.

e) Thu- chi ngân sách: Tổ chức điều hành thu, chi ngân sách năm 2008 theo nguyên tắc tăng thu thì tăng chi, giảm thu thì giảm chi, cố gắng đạt, vượt dự toán Trung ương giao. Đảm bảo khoản dự phòng ngân sách 3% cho các công việc: phòng, chống thiên tai, bão lụt; phòng chống dịch bệnh và xử lý các công việc khác chưa lường hết được.

f) Thực hiện các chương trình Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ IV: tiếp tục triển khai thực hiện 18 chương trình, nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, BCH Tỉnh ủy và chương trình, kế hoạch của UBND tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần IV. Nghiên cứu thành lập một tổ chức quản lý Nhà nước ở Tỉnh, để thực hiện các chức năng nhiệm vụ về biển Đông hải đảo.

Đẩy mạnh việc liên kết, quan hệ các tỉnh, thành, bộ ngành để phát triển tỉnh theo định hướng.

g) Chương trình mục tiêu Quốc gia: Tiếp tục thực hiện các chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2006-2010 đã được Thủ tướng chính phủ phê duyệt, các mục tiêu Trung ương hỗ trợ vốn trên địa bàn và các chương trình đề án phục vụ cho các mục tiêu xã hội của Tỉnh.

h) Thực hiện Đề án phát triển kinh tế - xã hội huyện Côn Đảo: trình phê duyệt, triển khai thực hiện các Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội, các quy hoạch xây dựng, quy hoạch du lịch, quy hoạch di tích lịch sử cách mạng Côn Đảo, quy hoạch vườn Quốc gia. Triển khai đầu tư hạ tầng kỹ thuật tại Côn Đảo.

2. Về cải cách hành chính:

- Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính theo chương trình cải cách hành chính của Tỉnh; Đổi mới chức năng, nhiệm vụ và tổ chức, sắp xếp lại bộ máy chính quyền địa phương theo hướng dẫn của Chính phủ; thực hiện chế độ thủ trưởng trong cơ quan hành chính; phân định rõ trách nhiệm người đứng đầu và lãnh đạo các cấp; tiếp tục cải cách chế độ công vụ, công chức, đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức trong đó chú trọng giáo dục đạo đức, phẩm chất chính trị. Đây mạnh công tác quy hoạch, đào tạo cán bộ, tiêu chuẩn hoá cán bộ.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Quyết định 23/2007/QĐ-UBND của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định về trình tự, thủ tục triển khai dự án đầu tư bên ngoài các KCN, KCX, KCNC trên địa bàn tỉnh, nhằm cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh thu hút đầu tư phát triển kinh tế. Năm 2008, giữ vững chỉ số cạnh tranh CPI trong vị trí top 10, đồng thời phấn đấu để được tăng hạng.

3. Về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí:

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí; đẩy mạnh Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”.

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống các quy định nhằm thực hiện công khai minh bạch trong mọi lĩnh vực; hướng dẫn thực hiện quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương do mình phụ trách khi để xảy ra tham nhũng; xây dựng và hướng dẫn thực hiện quy định về tặng quà, nhận quà tặng, nộp lại quà tặng của CBCC; quy định về chiêu đãi, tiếp khách; tổ chức quán triệt và triển khai kê khai tài sản của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật phòng, chống tham nhũng.

- Thành lập Ban chỉ đạo cấp tỉnh về phòng, chống tham nhũng và xây dựng quy chế phối hợp trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh.

4. Về thanh tra, khiếu nại, tố cáo:

- Tiếp tục thực hiện các cuộc thanh tra theo chuyên đề diện rộng về việc chấp hành chính sách, pháp luật của ngành thuế; thanh tra về quy hoạch sử dụng đất, thực hiện các dự án, chú ý những dự án có nhiều khiếu nại, tố cáo, đặt biệt là khiếu nại, tố cáo đông người, đi sâu xem xét, đánh giá việc thực hiện quy hoạch và chính sách về bồi thường thu hồi đất, tái định cư.

- Lập kế hoạch giải quyết các vụ khiếu kiện, tố cáo trong từng tháng, từng quý, đặt biệt là tập trung vào các vụ việc đông người phức tạp, kéo dài; tăng cường gặp gỡ, đối thoại với các hộ dân; xác định trách nhiệm của từng cơ quan chuyên môn đối với các vụ khiếu nại, tố cáo liên quan đến các ngành, lĩnh vực mình quản lý; tăng cường sự phối hợp giữa các sở, ngành trong việc tham mưu cho UBND tỉnh giải quyết khiếu nại, tố cáo.

5. An ninh quốc phòng:

- Chủ động nắm chắc tình hình, phát hiện và đấu tranh có hiệu quả các loại tội phạm, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

- Triển khai thực hiện tốt công tác tuyển quân năm 2008 (cả quân đội và công an); thực hiện có chất lượng việc giáo dục quốc phòng cho các đối tượng được phân cấp cho tỉnh, huyện, thành phố, thị xã.

- Triển khai đồng bộ các biện pháp để phòng chống tội phạm, tai nạn giao thông và tệ nạn xã hội. Đặc biệt là các biện pháp để kiềm chế, tiến tới giảm tai nạn giao thông, trong đó có việc bắt buộc mọi người dân khi tham gia giao thông phải đội mũ bảo hiểm.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TW, ngày 05/10/2002 của Ban Bí thư TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng dân quân tự vệ và dự bị động viên trong tình hình mới.

- Tiếp tục thực hiện các biện pháp nhằm chủ động phòng, tránh thiên tai, tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn.

Điều 3. Về tổ chức thực hiện:

Giao cho UBND tỉnh căn cứ vào Nghị quyết chỉ đạo xây dựng kế hoạch cụ thể, đề ra giải pháp đồng bộ, tổ chức triển khai thực hiện tốt Nghị quyết này.

Giao cho Thường trực và các Ban HĐND tỉnh tăng cường công tác giám sát, chấn chỉnh kịp thời những thiếu sót trong quá trình thực hiện Nghị quyết.

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể chính trị, xã hội tỉnh làm tốt công tác vận động nhân dân tích cực tham gia cùng chính quyền các cấp thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2008.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Khóa IV, Kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 14/12/2007.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, CTN, CP, Bộ TP (để b/c);
- Ban TVTU;
- UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các ban HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể trong tỉnh;
- TT.HĐND và UBND các huyện, thị, TP;
- Báo BR-VT; Đài PTTH tỉnh;
- Lưu VT.TH.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Tuấn Minh